

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST.
Ngày: 30-01-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu

Các Hội thẩm nhân: Ông A Br và ông Trương Quang N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Q - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường Hội trường xét xử hình sự tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/4/2001, tại Gia Lai. Nơi đăng ký HKTT: tổ 3, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh G. Chỗ ở hiện nay: Hẻm 206 Nơ Trang L, tổ 5, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988. Trú tại: 417 Đào Duy T, phường Thống N, thành phố K, tỉnh K. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Trí Q, sinh năm 1975. Trú tại: 36 Phạm Hồng Th, phường Quang Tr, thành phố K, tỉnh K. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Hẻm 206 Nơ Trang L, tổ 5, phường Tr, thành phố K, tỉnh K. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 20/9/2023, Lê Văn D đang uống rượu tại nhà trọ ở Hẻm 206 Nơ Trang L, tổ 5, phường Trường Ch, thành phố K thì bố của D là ông Lê Văn B về yêu cầu D nghỉ nên D không uống rượu nữa. Sau đó, D cầm 01 (một) con dao tự chế dài 45cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, mũi dao nhọn, đi bộ ra đường tìm xem có ai nhìn đều mình thì D sẽ đánh. Khi đi ngang qua quán nhậu Thế giới Bia tươi ở 03 Trần Phú, tổ 5, phường Trường Ch, thành phố K của chị Nguyễn Thị D, D thấy khách uống bia trong quán nhìn mình, cho rằng họ nhìn đều nên D cầm dao xông vào quán. Thấy vậy, tất cả mọi người trong quán cùng bỏ chạy. Bực tức vì không đánh được ai nên D dùng chân đạp mạnh vào cánh cửa của phòng kho làm vỡ hoàn toàn tấm kính trắng có kích thước (615 x 1180)mm, dày 5mm và hư hỏng hoàn toàn 01 ổ khóa tay nắm tròn, loại Z. Sau đó, Dương quay ra thì thấy 01 (một) điện thoại Iphone 11 Pro, 64GB, màu vàng của ông Nguyễn Trí Q đang để trên bàn nhậu (lúc này ông Q đã bỏ chạy vào phía trong quán), D dùng dao chém 01 (một) nhát trúng vào điện thoại và bàn làm hư hỏng bộ vỏ, cụm sạc, màn hình của điện thoại và vỡ 01 (một) viên đá (loại đá nhân tạo) có kích thước (60 x 60)cm dùng để làm mặt bàn. Sau khi đập phá tài sản thì Lê Văn D bỏ trốn. Ngày 09/10/2023, Lê Văn D đến Công an thành phố K trình diện và giao nộp con dao đã sử dụng để gây án.

Tại Kết luận định giá số 100/KL-HD ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố K kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản bị hư hỏng là **5.630.000** đồng (Năm triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng), bao gồm: chi phí sửa chữa, thay thế bộ vỏ, cụm sạc, bộ màn hình của điện thoại Iphone 11 Pro là 5.200.000 đồng, chi phí sửa chữa, thay thế tấm kính và ổ khóa là 370.000 đồng, chi phí thay viên đá mặt bàn là 60.000 đồng.

Vật chứng vụ án : Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K đã tiến hành thu giữ:

+ 01 (một) con dao tự chế dài 45cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, mũi dao nhọn;

+ 01 (một) ổ khóa cửa tay nắm tròn, dài 15cm (Tình trạng bị hư hỏng, một đầu có tay nắm tròn, một đầu không có tay nắm tròn);

+ 01 (một) điện thoại Iphone 11 Pro, 64GB, màu vàng (Tình trạng bị chém đứt gần rời góc dưới, bên trái, hư hỏng hoàn toàn bộ vỏ, cụm sạc, bộ màn hình),

Cáo trạng số 23/CT-VKSTPKT ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa,** Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn D; đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trí Q và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại Nguyễn Thị D và Nguyễn Trí Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, biên biên khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, tại quán nhậu Thế giới Bia tươi số 03 Trần Phú, tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố K, bị cáo Lê Văn D đã dùng chân đạp làm vỡ tấm kính cửa và hư hỏng một ổ khoá cửa của chị Nguyễn Thị D; dùng dao tự chế chém hư hỏng

bộ vỏ, cụm sạc, bộ màn hình chiếc điện thoại Iphone 11 Pro, 64GB, màu vàng của ông Nguyễn Trí Q và vỡ một viên đá dùng làm mặt bàn của chị D, gây tổng thiệt hại 5.630.000 đồng, các tài sản này sau khi được sửa chữa vẫn tiếp tục sử dụng được. Hành vi đập, chém gây hư hỏng tài sản người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội là không lớn. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn đến ngày 09/10/2023 đến Công an thành phố K trình diện (do gia đình nhận được giấy báo nên đã báo cho bị cáo). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi gây thiệt hại về tài sản bị cáo đã tác động gia đình sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bố của bị cáo là ông Lê Văn B đã thay thế tấm kính, ổ khoá cửa và viên đá mặt bàn cho chị Nguyễn Thị D, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ , nhưng bị cáo là người thực sự coi thường pháp luật, khi cha mẹ khuyên can không uống rượu nữa thì bị cáo bực tức cời trần cầm dao ra ngoài đường với mục đích “*thấy ai nhìn đều mình thì đánh*”, sau đó bị cáo đã vô cớ đập phá tài sản của người khác. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) con dao tự chế dài 45cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, mũi dao nhọn, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) ổ khoá cửa tay nắm tròn, dài 15cm (*Tình trạng bị hư hỏng, một đầu có tay nắm tròn, một đầu không có tay nắm tròn*). Đây là tài sản của chị Nguyễn Thị D, đã bị hư hỏng, chị D không có nhu cầu nhận lại. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại Iphone 11 Pro, 64GB, màu vàng (*Tình trạng bị chém đứt gần rời góc dưới, bên trái, hư hỏng hoàn toàn bộ vỏ, cụm sạc, bộ màn hình*), là điện thoại của ông Nguyễn Trí Q, điện thoại sửa lại vẫn còn sử dụng được, ông Nguyễn Trí Q xin nhận lại tài sản, do đó trả lại cho ông Nguyễn Trí Q là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trí Q và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập. Ông Lê Văn B không yêu cầu bị cáo trả lại tiền đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị D.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Lê Văn D 08 (Tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài 45cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, mũi dao nhọn; 01 (một) ổ khoá cửa tay nắm tròn, dài 15cm;

- Trả lại cho ông Nguyễn Trí Q 01 (một) điện thoại Iphone 11 Pro, 64GB, màu vàng.

(*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo

bản án theo trình tự phúc thẩm . Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Vụ I TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND Tp K;
- Công an Tp K;
- Chi cục THA dân sự Tp K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

MAI THỊ THU

Nơi nhận:

- Vụ I TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Công an Tp Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự Tp Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà